



Lý thuyết trò chơi và khả năng ứng dụng quan điểm Phật giáo giữa Mỹ-Iran

ISSN: 2734-9195 09:05 17/04/2026

Trong khung lý thuyết trò chơi, trạng thái hiện nay gần với một cân bằng Nash xấu, nơi Mỹ tiếp tục chọn sức ép tối đa còn Iran tiếp tục chọn kháng cự, bởi bên nào nhượng bộ trước cũng phải trả giá lớn về thể diện và an ninh.

Sự thất bại tạm thời của đàm phán giữa **Mỹ và Iran** trong bối cảnh gần đây có thể được lý giải một cách thuyết phục khi đặt trong khung phân tích của lý thuyết trò chơi, nhưng đồng thời cũng cho thấy rõ giới hạn của cách tiếp cận thuần túy quyền lực nếu thiếu một nền tảng đạo đức và nhận thức luận sâu hơn như cách nhìn của Phật giáo.

Các nguồn báo chí phương Tây, đặc biệt là Reuters và Associated Press, đều thống nhất rằng vòng đàm phán tại Islamabad tháng 4 năm 2026 tuy “giữ cửa đối thoại mở” nhưng đã không đạt được đột phá do các bất đồng cốt lõi về chương trình hạt nhân, dỡ bỏ trừng phạt và bảo đảm an ninh khu vực, trong khi mức độ bất tín nhiệm giữa hai bên vẫn ở ngưỡng rất cao (Munir Ahmed, E. Eduardo Castillo, Ben Finley, Collin Binkley, 12/04/2026), (Reuters, 2026a; Associated Press, 2026), (Bởi Ariba Shahid, Parisa Hafezi, Saad Sayeed, Asif Shahzad và Humeyra Pamuk, 14/4/2026).

Nguyên nhân sâu nhất, gần như không thể dung hòa trong ngắn hạn. Đó là: Xung đột lợi ích tuyệt đối (zero-sum). Phía Mỹ yêu cầu Iran từ bỏ khả năng phát triển vũ khí hạt nhân; Phía Iran thì cương quyết giữ: quyền làm giàu uranium và Mỹ phải dỡ bỏ trừng phạt và yêu cầu Mỹ bồi thường. Hai bên chạm vào lần ranh sinh tử chiến lược. Không bên nào có thể nhượng bộ mà không “mất an ninh quốc gia”. Đó là vấn đề eo biển Hormuz, một yết hầu địa chính trị. Phía Mỹ đòi tự do hành hải, Iran đòi kiểm soát và thu phí. Đây không chỉ là kinh tế, mà là đòn bẩy quyền lực toàn cầu (20% dầu thế giới).



Từ góc nhìn game theory [1], đây là một trạng thái cân bằng Nash [2] kém tối ưu, nơi cả hai bên đều lựa chọn **chiến lược** cứng rắn nhằm tránh chi phí chính trị nội bộ, dù biết rằng kết quả chung là bế tắc. Tuy nhiên, nếu chỉ dừng ở phân tích cấu trúc lợi ích thì chưa đủ để giải thích vì sao trạng thái này lặp lại qua nhiều chu kỳ đàm phán, bởi như Reuters ghi nhận, ngay cả khi hai bên “đã đạt được một số tiến triển đáng kể trong các cuộc thảo luận kỹ thuật”, các cuộc đàm phán vẫn đổ vỡ khi chạm đến vấn đề bảo đảm cam kết và thứ tự nhượng bộ (Ariba Shahid, Parisa Hafezi, Saad Sayeed, Asif Shahzad and Humeyra Pamuk, 14/04/2026).

Có thể thấy cấu trúc đàm phán không có cơ chế tin cậy. Đó là: Thiếu cơ chế bảo đảm dài hạn, Iran lo ngại: Mỹ có thể rút khỏi thỏa thuận như trước đây và những cam kết của Mỹ phụ thuộc chính quyền thay đổi. Đây là “vòng luẩn quẩn niềm tin”. Đó là, đàm phán trong trạng thái “nòng súng đã lên đạn”. Vừa đàm phán vừa: về phía Mỹ vẫn điều tàu chiến vào khu vực sẵn sàng khai hỏa; Iran tăng cường kiểm soát chặt eo biển bằng mọi hình thức kể cả thủy lôi, tàu chiến. Hai bên coi đàm phán như là một chiến trường khác!. Đây là lỗi chiến thuật lớn: Ngoại giao không tách khỏi quân sự, điều này dẫn đến phá hủy thiện chí cả hai phía. Đó là, sai lầm cấu trúc thể hiện ở “tối hậu thư thay vì lộ trình”. Phía Mỹ thì gọi là đưa ra “đề nghị cuối cùng”, phía Iran thì gọi là “yêu cầu vô lý”.

Đàm phán chuyển từ: tiến trình đàm phán (process-based negotiation) trở thành đấu lập trường (position-based bargaining). Nếu nhìn từ Tâm lý - Văn hóa, thể hiện sự khủng hoảng khá sâu sắc. Đó là, Iran bước vào đàm phán với “hoài nghi sâu sắc”. Iran cho rằng Mỹ không đáng tin và luôn nghĩ rằng Mỹ tìm cơ hội bàn đàm phán. Ký ức lịch sử chi phối hiện tại như là cuộc cách mạng 1979 người dân Iran lật đổ chính quyền thân Mỹ, lập ra chính phủ cộng hòa hồi giáo,

tức là từ đồng minh với Mỹ trở thành đối thủ chiến lược của Mỹ. Chính xung đột này là gốc rễ mọi vấn đề và cũng đã ảnh hưởng đến đàm phán hiện tại.

Điều này cho thấy bản chất của thất bại không chỉ nằm ở lợi ích vật chất mà nằm ở sự thiếu vắng một cơ chế tạo lập niềm tin, điều mà trong ngôn ngữ Phật giáo có thể gọi là sự thiếu hụt “tín”[3] (śraddhā) trong quan hệ giữa các chủ thể. Nếu tiếp tục nhìn trong khung Phật giáo, thiếu “Trung đạo” (Middle Path); và thiếu “Phương tiện thiện xảo” (Upaya).

Trong Phật giáo, “tín” không chỉ là cảm xúc mà là điều kiện tiên quyết để hình thành mọi hành động hợp tác. **Kinh Hoa Nghiêm** dạy: “Niềm tin là mẹ sinh ra các công đức” (Đức, 2011), nghĩa là không có niềm tin thì không thể khởi sinh bất kỳ hành động thiện nào, kể cả trong đời sống chính trị và ngoại giao. Áp vào trường hợp Mỹ-Iran, cả hai bên đều bước vào đàm phán với trạng thái hoài nghi lẫn nhau: Mỹ nghi ngờ Iran lợi dụng đàm phán để kéo dài thời gian, trong khi Iran không tin vào tính ổn định của cam kết từ phía Mỹ. Điều này tạo ra một trạng thái mà lý thuyết trò chơi gọi là “cân bằng Nash xấu”, nhưng dưới góc nhìn Phật học, đó là biểu hiện của việc thiếu nền tảng “tín” nên không thể phát sinh “hành” (action). Hơn nữa, trong Kinh Tâm Địa Quán, Đức Phật dạy: “Nhu người không có tay, tuy đến núi châu báu cũng không lấy được gì; người không có lòng tin, dù gặp Tam bảo cũng không ích gì” (Đức, 2011). Điều này cho thấy, ngay cả khi điều kiện khách quan của đàm phán đã “chín muồi” (có kênh đối thoại, có trung gian, có đề xuất cụ thể), nhưng nếu chủ thể không có niềm tin thì toàn bộ tiến trình vẫn vô hiệu.

Đây chính là lý do vì sao các vòng đàm phán Mỹ-Iran nhiều lần “tiến gần thỏa thuận nhưng vẫn đổ vỡ”. Từ góc nhìn này, thất bại không phải là sự thiếu giải pháp kỹ thuật, mà là sự thiếu nền tảng tâm lý và nhận thức.



Đồng thời, Phật giáo cũng nhấn mạnh rằng **niềm tin** phải đi cùng trí tuệ: “Người có lòng tin mà không hiểu giáo lý thì tăng trưởng vô minh; người có trí tuệ mà không có lòng tin thì tăng trưởng tà kiến”. Điều này phản ánh rất rõ trong đàm phán Mỹ-Iran: hai bên đều có “trí tuệ chiến lược” (tính toán lợi ích rất rõ), nhưng lại thiếu “tín”, nên mọi tính toán đều dẫn đến phòng vệ, nghi kỵ và cuối cùng là bế tắc.

Ngược lại, nếu chỉ có “tín” mà không có trí tuệ, thì sẽ dẫn đến nhượng bộ mù quáng, điều mà cả hai bên đều muốn tránh. Do đó, Phật giáo không khuyến khích tin mù quáng, mà là “chánh tín” - niềm tin được kiểm chứng bằng lý trí và kinh nghiệm.

Thất bại của đàm phán Mỹ-Iran là biểu hiện của một hệ thống tương tác mà trong đó “tín” bị phá vỡ, khiến mọi cơ chế hợp tác không thể vận hành.

Nếu áp dụng quan điểm Phật giáo, giải pháp không chỉ là điều chỉnh lợi ích, mà phải tái thiết lập niềm tin thông qua các bước nhỏ, minh bạch và có kiểm chứng, tức là khôi phục “chánh tín” trong quan hệ quốc tế. Khi đó, đàm phán không còn là cuộc đấu trí đơn thuần, mà trở thành tiến trình chuyển hóa nhận thức, nơi mỗi bên dần nhận ra rằng an ninh của mình phụ thuộc vào sự ổn định của đối phương, đúng với tinh thần duyên khởi của Phật giáo.

Các phân tích từ The New York Times cũng nhấn mạnh rằng Iran bước vào đàm phán với tâm thế hoài nghi sâu sắc, đặc biệt sau tiền lệ Mỹ rút khỏi thỏa thuận hạt nhân trước đây, khiến Tehran yêu cầu các bảo đảm mang tính cấu trúc thay vì chỉ là cam kết chính trị (Gómez, 14/04/2026).

Trong khi đó, từ phía Mỹ, áp lực từ Quốc hội và các đồng minh khu vực khiến chính quyền không thể chấp nhận một thỏa thuận bị xem là “quá mềm”, từ đó làm gia tăng cái gọi là “audience cost” trong lý thuyết trò chơi.

Sự tương tác này tạo ra một vòng xoáy điển hình của thế lưỡng nan an ninh (security dilemma), khi mỗi hành động phòng vệ của một bên lại bị bên kia diễn giải như một mối đe dọa, đúng như cách Financial Times nhận định rằng việc gia tăng hiện diện quân sự của Mỹ trong khu vực đã khiến Iran càng ít có động lực nhượng bộ hơn (Humza Jilani, Amy Mackinnon, Najmeh Bozorgmehr, Andrew England, 12/04/2026).

Trong điều kiện đó, trạng thái (Hardline-Resist) trở thành lựa chọn hợp lý ngắn hạn, nhưng lại dẫn đến thất bại dài hạn của đàm phán.

Chính tại điểm này, việc đưa quan điểm Phật giáo vào phân tích không phải là một yếu tố ngoại vi mang tính **đạo đức** học thuần túy, mà là một công cụ nhận

thức có khả năng tái cấu trúc trò chơi. Trong Phật học, nguyên lý “trung đạo” (madhyamā-pratipad) không chỉ là một lập trường đạo đức mà còn là một phương pháp luận nhằm tránh rơi vào hai cực đoan đối lập; nếu áp dụng vào đàm phán, điều này tương đương với việc chuyển từ chiến lược tối đa hóa lợi ích tuyệt đối sang tối ưu hóa lợi ích tương đối và bền vững. Thực tế cho thấy, cả Mỹ và Iran đều đang vận hành theo logic “thắng-thua”, trong khi Phật giáo đề xuất một logic “cùng tồn tại” (co-existence), gần với trạng thái (3,3) trong mô hình payoff. Bên cạnh đó, khái niệm “phương tiện thiện xảo” (upāya) cho phép hiểu rằng một thỏa thuận không cần đạt được ngay ở cấp độ tổng thể, mà có thể được xây dựng thông qua các bước nhỏ, từng phần, tương tự như cách Reuters ghi nhận rằng các nhà đàm phán đã từng tiến gần đến một khuôn khổ thỏa thuận từng phần nhưng không thể hoàn tất do thiếu niềm tin. Điều này cho thấy nếu áp dụng phương pháp “tiệm tiến” thay vì “tối hậu thư”, cấu trúc trò chơi có thể được chuyển dịch.

Quan trọng hơn, Phật giáo nhấn mạnh nguyên lý “duyên khởi” (pratīyasamutpāda), theo đó mọi hiện tượng đều phụ thuộc lẫn nhau và không tồn tại độc lập; trong bối cảnh đàm phán Mỹ-Iran, điều này có nghĩa là an ninh của một bên không thể được xây dựng trên sự bất an của bên kia. Các phân tích của European Council on Foreign Relations cũng cho thấy rằng việc tiếp tục duy trì chính sách gây áp lực tối đa mà không cung cấp lộ trình giảm leo thang rõ ràng chỉ làm gia tăng nguy cơ xung đột và làm suy yếu khả năng đạt được thỏa thuận dài hạn (ECFR, 2026).

Đặt trong lăng kính Phật giáo, đây chính là biểu hiện của “chấp ngã chiến lược”, nơi mỗi bên tuyệt đối hóa lợi ích của mình mà không nhận ra tính liên hệ lẫn nhau của hệ thống an ninh khu vực. Thất bại của đàm phán không chỉ là hệ quả của bất đồng lợi ích mà còn là hệ quả của một cấu trúc nhận thức chưa vượt qua được logic đối kháng.

Chuyển từ “thắng-thua” thành cùng tồn tại. Phật giáo không có nguyên lý tiêu diệt, mà là “duyên khởi”. Mỹ không an toàn nếu Iran bất ổn, Iran không thể phát triển nếu bị cô lập. Không “thắng-thua” mà cả hai cùng sống được.

Từ đó có thể kết luận rằng mô hình game theory giải thích chính xác trạng thái bế tắc hiện tại, nhưng để thoát khỏi trạng thái này cần một sự chuyển hóa ở cấp độ sâu hơn - từ “đàm phán như đối đầu” sang “đàm phán như quá trình đồng kiến tạo thực tại chung”. Quan điểm Phật giáo, với các nguyên lý trung đạo, **duyên khởi** và phương tiện thiện xảo, cung cấp một nền tảng lý luận giúp tái thiết kế trò chơi theo hướng giảm chi phí bất tín nhiệm, tăng khả năng hợp tác từng bước và tạo ra một cân bằng mới ổn định hơn.

Nói cách khác, trong khi game theory cho thấy vì sao đàm phán thất bại, thì Phật học gợi mở cách để trò chơi có thể được chơi lại theo một quy tắc khác, nơi chiến thắng không còn được định nghĩa bằng sự áp đảo của một bên mà bằng khả năng cùng tồn tại bền vững của cả hai bên.

Dưới đây là mô hình game theory để phân tích vì sao đàm phán Mỹ-Iran bị thất bại trong bối cảnh các cuộc gặp ở Islamabad vừa kết thúc mà chưa đạt đột phá.

Theo các nguồn tin mới nhất, điểm nghẽn chính xoay quanh chương trình hạt nhân của Iran, dỡ bỏ trừng phạt, bảo đảm an ninh, và quyền kiểm soát/điều kiện qua lại tại eo biển Hormuz; cả hai bên đều nói vẫn để ngỏ đối thoại, nhưng chưa vượt qua được các “lằn ranh đỏ” cốt lõi.



1. Tên mô hình

Mô hình **đàm phán** răn đe bất đối xứng Mỹ-Iran

Đây là trò chơi kết hợp giữa:

Chicken game: ai nhượng bộ trước sẽ bị xem là yếu.

Bargaining game: hai bên mặc cả về lợi ích.

Repeated game: quá khứ phá vỡ cam kết làm hiện tại mất niềm tin.

Two-level game: mỗi bên đàm phán với đối phương và đồng thời đàm phán với nội bộ của mình.

2. Người chơi

Người chơi A: **Mỹ**

Mục tiêu chính:

Ngăn Iran tiến gần năng lực vũ khí hạt nhân.

Mở lại Hormuz, bảo vệ tự do hàng hải.

Duy trì rắn đe quân sự và uy tín chiến lược.

Không bị xem là nhượng bộ quá mức trước Iran.

Người chơi B: **Iran**

Mục tiêu chính:

Giữ quyền làm giàu uranium ở mức họ cho là chủ quyền.

Đòi nói hoặc dỡ trừng phạt, giải phóng tài sản bị phong tỏa.

Đòi bảo đảm không bị tấn công lặp lại và có bồi thường.

Giữ đòn bẩy chiến lược tại Hormuz và khu vực.

3. Bộ chiến lược cơ bản

Mỗi bên có 2 chiến lược chính:

Mỹ

H = Hardline: ép tối đa

Yêu cầu Iran ngừng làm giàu, tháo dỡ phần lớn hạ tầng nhạy cảm, gấn sức ép quân sự và kinh tế vào đàm phán.

C = Conditional Compromise: nhượng bộ có điều kiện

Chấp nhận lộ trình từng bước, đổi hạn chế hạt nhân lấy giảm trừng phạt, kèm cơ chế giám sát.

Iran

R = Resist: kháng cự/lập trường cứng

Giữ quyền làm giàu, đòi dỡ trừng phạt trước, yêu cầu bảo đảm an ninh và không chấp nhận từ bỏ đòn bẩy quá sớm.

D = De-escalatory Deal: thỏa hiệp giảm leo thang

Chấp nhận hạn chế và giám sát sâu hơn để đổi lấy lợi ích kinh tế và an ninh từng phần.

4. Ma trận payoff đơn giản

Ta ký hiệu payoff theo thứ tự: (Mỹ, Iran)

	Iran : R kháng cự	Iran : D thỏa hiệp
Mỹ : H cứng rắn	(1;1) bế tắc, xung đột	(4;1) Mỹ thắng tương đối
Mỹ : C nhượng bộ có điều kiện	(1;4) Iran thắng tương đối	(3;3) thỏa thuận từng bước

Ô (H,R) = (1;1)

Đây là trạng thái đổ vỡ đàm phán.

Mỹ giữ sức ép tối đa; **Iran** giữ lập trường cứng. Kết quả là không bên nào đạt mục tiêu trọn vẹn, nhưng mỗi bên vẫn tránh cái giá chính trị của việc nhượng bộ trước. Đây chính là ô dễ xuất hiện khi hai bên cùng ưu tiên thể diện, an ninh và tín hiệu răn đe hơn là thỏa thuận kỹ thuật. Bối cảnh hiện nay rất gần trạng thái này.

Ô (H,D) = (4;1)

Mỹ đạt lợi ích lớn nếu Iran lùi mà Washington không phải nhượng nhiều. Nhưng ô này rất khó xảy ra vì Tehran sẽ chịu tổn thất đối nội và chiến lược rất nặng nếu nhượng bộ khi đang bị ép bởi quân sự, trừng phạt và áp lực về Hormuz.

Ô (C,R) = (1;4)

Iran được lợi tương đối nếu Mỹ mềm đi còn Tehran vẫn giữ được năng lực hạt nhân, lợi thế Hormuz, và đòi nói trừng phạt. Ô này cũng khó với Washington vì chi phí và áp lực chính trị trong nước rất cao.

Ô (C,D) = (3;3)

Đây là điểm tối ưu tập thể: hai bên cùng được lợi vừa phải. Nhưng nó không tự hình thành vì thiếu niềm tin, thiếu bảo đảm thực thi, và vì mỗi bên sợ bị bên kia lợi dụng sau khi đã nhượng bộ bước đầu. Theo phân tích thì hai bên sẽ được cho là đã tiến gần một khung thỏa thuận ở mức đáng kể, nhưng vẫn vướng ở các vấn đề cốt lõi.

5. Cân bằng Nash hiện tại

Trong bối cảnh hiện nay, cân bằng Nash gần nhất là (H,R), tức:

Mỹ tiếp tục ép tối đa hoặc đe dọa ép tối đa.

Iran tiếp tục kháng cự hoặc chỉ nhượng bộ biểu tượng.

Lý do:

*Nhượng bộ đơn phương quá đắt về chính trị nội bộ.

*Thiếu bảo đảm cam kết: Iran nghi ngờ Mỹ có thể đổi ý; Mỹ nghi ngờ Iran chỉ câu giờ.

*Chiến trường và bàn đàm phán dính chặt vào nhau: sau khi **đổi thoại** chưa có kết quả, Mỹ còn đẩy thêm tín hiệu cường ép trên biển; Iran lại giữ Hormuz như đòn bẩy.

6. Mô hình theo ngôn ngữ ngoại giao Phật giáo

Nếu dùng lăng kính ngoại giao Phật giáo, phương thức này có thể diễn đạt ngắn như sau:

*Chấp ngã chiến lược: bên nào cũng xem lần ranh đỏ của mình là tuyệt đối.

*Thiếu tín: không có niềm tin thì không thể trao đổi nhượng bộ thật.

*Thiếu phương tiện thiện xảo: muốn giải quyết tất cả trong một gói lớn, thay vì tháo nút từng tầng.

*Thiếu trung đạo: hoặc thắng tuyệt đối, hoặc không thỏa thuận.

7. Mô hình chính sách để phá bế tắc

Muốn chuyển trò chơi từ cân bằng xấu sang cân bằng tốt hơn, phải đổi cấu trúc payoff.

Cách 1: Chia nhỏ gói đàm phán

Tách thành 3 bàn:

*bàn hạt nhân,

*bàn Hormuz,

*bàn trừng phạt/tài sản.

Mục tiêu là giảm quá tải vấn đề. Trong đàm phán có quá nhiều vấn đề được gộp lại cùng lúc, làm cho việc đạt thỏa thuận trở nên rất khó.

Cách 2: Trao đổi từng bước

Ví dụ:

*Iran giảm một mức hoạt động nhạy cảm và tăng giám sát, đổi lấy giải phóng một phần tài sản hoặc nới lỏng phạt giới hạn.

*Điều này làm payoff của ô (C,D) tăng lên.

Cách 3: Tăng bảo chứng của bên thứ ba

Cần bên trung gian không chỉ chuyển thông điệp mà còn:

*xác nhận thực thi,

*xác minh kỹ thuật,

*bảo lãnh lộ trình.

Nếu không, vấn đề cam kết vẫn làm trò chơi quay lại bế tắc.

Kết lại, từ sự kiện trên cho thấy sự thất bại của đàm phán Mỹ-Iran không chỉ bắt nguồn từ xung đột lợi ích về hạt nhân, trừng phạt, an ninh khu vực và eo biển Hormuz, mà sâu hơn là từ một cấu trúc đối đầu đã bị khóa chặt bởi bất tín nhiệm, ký ức lịch sử và áp lực chính trị nội bộ của cả hai phía.

Trong khung lý thuyết trò chơi, trạng thái hiện nay gần với một cân bằng Nash xấu, nơi Mỹ tiếp tục chọn sức ép tối đa còn Iran tiếp tục chọn kháng cự, bởi bên nào nhượng bộ trước cũng phải trả giá lớn về thể diện và an ninh.

Vì vậy, bế tắc không phải do thiếu kênh đối thoại, mà do thiếu cơ chế bảo đảm để biến đối thoại thành hợp tác thực chất.

Bài viết gợi ra một điểm rất đáng chú ý: nếu chỉ dùng logic quyền lực thì khó thoát khỏi vòng luẩn quẩn này; muốn mở lối ra cần một tầng nhận thức khác, mà Phật giáo gọi là tín, trung đạo và phương tiện thiện xảo. “Tín” ở đây không phải niềm tin mù quáng, mà là niềm tin có kiểm chứng; trung đạo là tránh cực đoan thắng-thua; còn phương tiện thiện xảo là tháo gỡ từng bước thay vì đòi giải quyết toàn bộ trong một lần.

Như vậy, giá trị lớn nhất là chỉ ra rằng muốn chuyển từ đối đầu sang cùng tồn tại, Mỹ và Iran phải đồng thời điều chỉnh cả chiến lược lẫn nhận thức.

Tác giả: **NCS Ts Chánh Tâm Hạnh** - Khóa 3 Học viện Phật giáo Việt Nam tại TP.HCM

Tài liệu tham khảo (APA):

1] Ariba Shahid, Parisa Hafezi, Saad Sayeed, Asif Shahzad and Humeyra Pamuk. (14/04/2026). *Exclusive: US, Iran leave door open to dialogue after tense Islamabad talks*. Reuters.

2] Ariba Shahid , Parisa Hafezi , Saad Sayeed , Asif Shahzad và Humeyra Pamuk. (14/4/2026). *Exclusive: US, Iran leave door open to dialogue after tense Islamabad talks*. Reuters. https://www.reuters.com/world/asia-pacific/us-iran-leave-door-open-dialogue-after-tense-islamabad-talks-2026-04-13/?utm_source=chatgpt.com.

3] Đức, P. M. (2011). *Niềm tin trong đạo Phật*. Giác Ngộ . <https://giacngo.vn/niem-tin-trong-dao-phat-post12748.html?>

4] Gómez, I. M. (14/4/2026). *Irán ofreció a EEUU suspender por cinco años su programa nuclear, según*. Huffpost. <https://www.huffingtonpost.es/global/iran-ofrecio-eeuu-suspender-cinconos-programa-nuclear-the-new-york-times-f202604.html?>

5] Humza Jilani, Amy Mackinnon, Najmeh Bozorgmehr, Andrew England. (12/4/2026). *US and Iran fail to reach deal after marathon talks*. Financial Times. <https://www.ft.com/content/9ba4f9b7-8c8a-440c-87bf-f4de8b785f9f?syn-25a6b1a6=1>.

6] Munir Ahmed, E. Eduardo Castillo, Ben Finley, Collin Binkley. (12/4/2026). *US and Iran end 21-hour ceasefire talks without agreement before Vance departs Pakistan*. AP News. https://apnews.com/article/iran-us-israel-trump-lebanon-april-11-2026-2be904aee3f804892336730279e054b9?utm_source=chatgpt.com.

Chú thích:

[1] Lý thuyết trò chơi. Lý thuyết nghiên cứu cách các bên ra quyết định trong tình huống có cạnh tranh hoặc hợp tác, khi kết quả phụ thuộc lẫn nhau. Người đặt nền tảng đầu tiên: John von Neumann (nhà toán học), cùng với: Oskar Morgenstern. Năm 1944: xuất bản cuốn Theory of Games and Economic Behavior, được xem là khởi nguồn chính thức của lý thuyết trò chơi hiện đại. Lý thuyết trò chơi do von Neumann (1944) đặt nền móng, được nhà toán học John Nash (1950) hoàn thiện,

[2] John Nash (1928 - 2015) là Một nhà toán học người Mỹ, nổi tiếng vì phát triển cân bằng Nash trong lý thuyết trò chơi. Ông nghiên cứu cách các bên ra quyết định chiến lược khi phụ thuộc lẫn nhau. Cân bằng Nash là trạng thái mà không ai có lợi nếu tự ý thay đổi quyết định. Giải thưởng: Nobel Kinh tế 1994.

[3] Là niềm tin đúng đắn và có hiểu biết. Không phải tin mù quáng, mà là: tin có cơ sở, tin có kiểm chứng.